

Bản án số: 206/2019/HS-ST
Ngày 25-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trí.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Lượng;
2. Bà Nguyễn Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Lê - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 165/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 237/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Cao Thành Tr, sinh năm 1991 tại: Đắc Lắc; thường trú: 356 Quang Tr, phường T, thành phố Th, tỉnh Đắc Lắc; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Đức Kh, sinh năm 1958 và bà Lê Thị T, sinh năm 1956; vợ tên Vũ Thị Th, sinh năm 1992 và có 01 con, sinh năm 2016; tiền án; tiền sự: Không;

Về nhân thân: Ngày 19/12/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắc Lắc xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án.

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

Bị hại: Ông Trần Văn H, sinh năm 1975; địa chỉ thường trú: Tổ 2, thôn Ng, xã R, huyện Ph, tỉnh Bình Phước (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Cha mẹ của bị hại: ông Trần Văn Tr, sinh năm 1948 và bà Trần Thị C, sinh năm 1955; cùng địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Khánh Hòa; cùng ủy quyền cho bà Mai Thị Thanh T; có mặt.

- Vợ và các con của bị hại: Bà Mai Thị Thanh T1, sinh năm 1983; cháu Trần Mai Kiều M, sinh năm 2004 và cháu Trần Mai Quốc H, sinh năm 2012; cùng địa chỉ: Tổ 2, thôn Ng, xã R, huyện Ph, tỉnh Bình Phước. Người giám hộ của cháu M và cháu H là bà Mai Thị Thanh T.

Bà Tuyền ủy quyền cho ông Trần Văn T2, sinh năm 1982; địa chỉ: 170 ĐX 027, tổ 4, khu phố 2, phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương (em của bị hại); có mặt.

Bị đơn dân sự: Ông Trần Tấn T, sinh năm 1970; địa chỉ: 226/59 Hoàng Diệu (nay là số 02 Trần Khắc Chân), phường C, thành phố Th, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Hà Thị Kim Ng, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn 1, xã Tr, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; (vắng mặt).

- Ông Lê Quang Tr, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ 9, ấp 2, xã L, huyện Ph, tỉnh Bình Phước; (có mặt).

- Ông Trần Đình Ph, sinh năm 1968; địa chỉ: 02 Trần Khắc Chân, phường C, thành phố Th, tỉnh Đắk Lắk; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Thành Tr, có giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 660152012803 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 10/6/2015. Tr là T xế lái xe tải thuê cho ông Trần Tấn T.

Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 13/7/2019, Cao Thành Tr điều khiển xe ô tô tải biển số 47C - 035.28 lưu thông trên đường ĐT747B theo hướng ngã tư cây xăng Hưng Lợi về vòng xoay Kim Hằng. Khi đến đoạn đường ĐT747B thuộc khu phố Long Bình, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương do Tr ngủ gật nên để xe tự do lưu thông trên làn đường xe mô tô dẫn đến phần đầu xe 47C – 035.28 đâm vào đuôi xe ô tô tải biển số 61C – 145.08 do ông Trần Văn H điều khiển đang dừng lại để sửa chữa. Sau tai nạn ông H bị dính vào phần cản sau xe ô tô biển số 61C-145.08 và tử vong tại hiện trường.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định tai nạn xảy ra trên đoạn đường ĐT747B thuộc khu phố Long Bình, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, chiều rộng 26,00m. Giữa đường có dải phân cách chia thành hai phần đường, mỗi bên rộng 12,00m. Mỗi phần đường có sơn kẻ đường đứt nét chia thành ba làn đường, mỗi làn đường rộng 4,00m.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 538/GĐPY ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự tỉnh Bình Dương kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Trần Văn H là do đa chấn thương, chấn thương vùng cổ, dập rách khí quản, thực quản, gãy cổ không hoàn toàn liên đốt C5-C6, C6-C7.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tạm giữ vật chứng và các T liệu đồ vật có liên quan gồm: xe ô tô biển số 47C – 035.28 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe; giấy chứng nhận đăng kiểm; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện và giấy phép lái xe hạng C tên Cao Thành Tr; xe ô tô biển số 61C – 145.08 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe.

Ông Lê Quang Tr là chủ xe ô tô biển số 61C – 145.08. Ông Trần Văn H là lái xe thuê cho ông Tr. Ngày 25/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã trả lại xe cho ông Tr.

Xe ô tô 47C – 035.28 do bà Hà Thị Kim Ng đứng tên đăng ký. Bà Ng bán lại cho ông T nhưng chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu theo quy định. Ngày 23/9/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên trả lại xe và các giấy tờ liên quan cho ông T.

Về trách nhiệm dân sự, ông Trần Tấn T đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000 đồng. Tại phiên tòa, gia đình bị hại yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần với số tiền 100.000.000 đồng.

Cáo trạng số 227/CT-VKSTU ngày 06/11/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Cao Thành Tr về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Cao Thành Tr mức hình phạt tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, tổng hợp với hình phạt 01 năm 03 tháng tù tại Bản án số 318/2017/HSST ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Tại phiên tòa, bị cáo Cao Thành Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo nhận biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ân hận vì đã gây ra vụ tai nạn giao thông làm chết người và xin Hội đồng xét xử xem xét để có mức hình phạt phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, các chứng cứ, T liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 13/7/2019, bị cáo Cao Thành Tr điều khiển xe ô tô tải biển số 47C-035.28 lưu thông trên đường ĐT747B theo hướng ngã tư cây xăng Hưng Lợi về vòng xoay Kim Hăng. Khi đến đoạn đường ĐT747B thuộc khu phố Long Bình, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, bị cáo ngủ gật nên để xe tự do chạy trên làn đường xe mô tô và đâm vào đuôi xe ô tô tải biển số 61C-145.08 do ông Trần Văn H điều khiển đang dừng lại để sửa chữa. Tai nạn làm ông Hà bị dính vào phần cản sau xe 61C-145.08 và tử vong tại hiện trường. Theo kết luận giám định pháp y về tử thi, nguyên nhân tử vong của ông Hà là do đa chấn thương, chấn thương vùng cổ, dập rách khí quản, thực quản, gãy cổ không hoàn toàn liên đốt C5-C6, C6-C7. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của bị hại. Với tình hình tai nạn giao thông xảy ra ngày càng gia tăng như hiện nay, phần lớn là lỗi của

người điều khiển phương tiện vi phạm luật giao thông đường bộ dẫn đến gây tai nạn cho người khác. Hậu quả của những hành vi này là gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng đến sức khỏe của nạn nhân. Do đó, đối với hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có cha là người có công với cách mạng được tặng huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhất. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Do bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách của Bản án số 318/2017/HSST ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk nên bị cáo phải chấp hành hình phạt 01 năm 03 tháng tù của bản án này theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

[6] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị mức án đối với bị cáo như trên là cao nên cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt so với đề nghị của Kiểm sát viên cũng phù hợp với tính chất, mức độ và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị đơn dân sự và gia đình bị hại thống nhất ngoài số tiền đã bồi thường bị đơn dân sự có trách nhiệm bồi thường thêm số tiền 100.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Đây là sự tự nguyện của đương sự và phù hợp quy định tại các điều 585, 591 và 601 Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo liên tục phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, nếu tiếp tục để cho bị cáo hành nghề lái xe thì có thể gây nguy hại cho xã hội. Do đó, cần áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Do bị cáo bị áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe ô tô nên tạm giữ giấy phép lái xe hạng C, số 660152012803 mang tên Cao Thành Tr cho đến khi hết hạn là ngày 10/06/2020.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị đơn dân sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 và khoản 5 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56; khoản 5 Điều 65; Điều 41; Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 585; Điều 591 và 601 của Bộ luật Dân sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Cao Thành Tr phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Xử phạt bị cáo Cao Thành Tr 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù tại Bản án số 318/2017/HSST ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Cao Thành Tr hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 (Một) năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc ông Trần Tấn T phải có trách nhiệm tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại bao gồm: ông Trần Văn Tr, bà Trần Thị C, bà Mai Thị Thanh T1, cháu Trần Mai Kiều M và cháu Trần Mai Quốc H số tiền 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tạm giữ giấy phép lái xe hạng C, số 660152012803 mang tên Cao Thành Tr cho đến khi hết hạn là ngày 10/06/2020.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19-11-2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm:

Buộc bị cáo Cao Thành Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc ông Trần Tấn T phải chịu 5.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Lưu: VT,HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Trí